

PHÉP QUAY

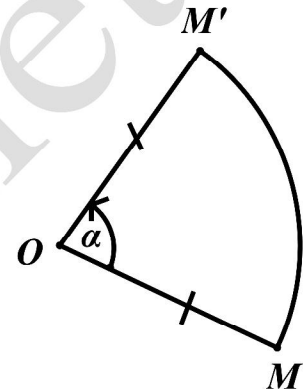
A. CHUẨN KIẾN THỨC

A. TÓM TẮT GIÁO KHOA.

1. Định nghĩa:

Cho điểm O và góc lượng giác α . Phép biến hình biến O thành chính nó và biến mỗi điểm M khác O thành điểm M' sao cho $OM' = OM$ và góc lượng giác $(OM; OM') = \alpha$ được gọi là phép quay tâm O , α được gọi là góc quay.

Phép quay tâm O góc quay α được kí hiệu là $Q_{(O;\alpha)}$.



Nhận xét

- Khi $\alpha = (2k+1)\pi, k \in \mathbb{Z}$ thì $Q_{(O;\alpha)}$ là phép đối xứng tâm O .
- Khi $\alpha = 2k\pi, k \in \mathbb{Z}$ thì $Q_{(O;\alpha)}$ là phép đồng nhất.

2. Biểu thức tọa độ của phép quay:

Trong mặt phẳng Oxy , giả sử $M(x; y)$ và $M'(x'; y') = Q_{(O;\alpha)}(M)$ thì

$$\begin{cases} x' = x \cos \alpha - y \sin \alpha \\ y' = x \sin \alpha + y \cos \alpha \end{cases}$$

Trong mặt phẳng Oxy , giả sử $M(x; y)$, $I(a; b)$ và $M'(x'; y') = Q_{(I;\alpha)}(M)$ thì

$$\begin{cases} x' = a + (x - a) \cos \alpha - (y - b) \sin \alpha \\ y' = b + (x - a) \sin \alpha + (y - b) \cos \alpha \end{cases}$$

3. Tính chất của phép quay:

- Bảo toàn khoảng cách giữa hai điểm bất kì
- Biến một đường thẳng thành đường thẳng
- Biến một đoạn thẳng thành đoạn thẳng bằng đoạn đã cho
- Biến một tam giác thành tam giác bằng tam giác đã cho
- Biến đường tròn thành đường tròn có cùng bán kính

Lưu ý:

Giả sử phép quay tâm I góc quay α biến đường thẳng d thành đường thẳng d' , khi đó

Nếu $0 < \alpha \leq \frac{\pi}{2}$ thì góc giữa hai đường thẳng d và d' bằng α

Nếu $\frac{\pi}{2} < \alpha < \pi$ thì góc giữa hai đường thẳng d và d' bằng $\pi - \alpha$.

